

**QUYẾT ĐỊNH**  
**về việc công nhận kết quả trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ**  
**chuyên ngành Kinh tế quốc tế đợt 2 năm 2020**

**CHỦ TỊCH HĐQTS ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-TTg, ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-HVNG ngày 12/03/2020 của Giám đốc Học viện Ngoại giao về việc ban hành Quy định về đào tạo trình độ thạc sĩ tại Học viện Ngoại giao;

Căn cứ Quyết định số 307/QĐ-HVNG ngày 08/06/2020 của Giám đốc Học viện Ngoại giao về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2020;

Căn cứ kết quả tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Quan hệ quốc tế đợt 2 năm 2020 của Chủ tịch HĐQTS ký ngày 02 tháng 10 năm 2020;

Xét đề nghị của Hội đồng tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xác định điểm chuẩn trúng tuyển trong kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế quốc tế đợt 2 năm 2020 là: 10.

**Điều 2.** Công nhận các thí sinh trong danh sách kèm theo trúng tuyển trong kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Kinh tế quốc tế đợt 2 năm 2020.

**Điều 3.** Trưởng Ban Đào tạo, Trưởng các đơn vị liên quan và các thí sinh trong danh sách kèm theo có trách nhiệm thi hành quyết định này từ ngày ký. /s/

**Nơi nhận:**

- Bộ Ngoại giao (để b/c);
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VP, SĐH.



**CHỦ TỊCH HĐQTS**

**TS. Phạm Lan Dung**

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN**  
**KỶ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH KTQT ĐỢT 2 NĂM 2020**  
 (Ban hành kèm theo Quyết định: 1003/QĐ/HVNG ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch HĐTS)

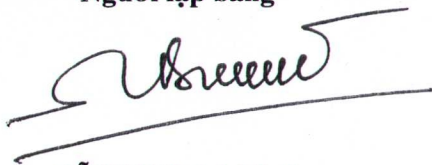
STT	Họ và tên	Khối Thi	GT	Ngày sinh	SBD	KẾT QUẢ DỰ THI				Ghi chú
						Cơ bản (Kinh tế học)	Cơ sở (KTQT)	Tổng CB+CS	Kết quả NN	
1	Vũ Hồng Anh	D1	Nữ	02/09/1998	KTQT.D1-001	6.4	5.0	11.4	Ielts 8.0	
2	Ngô Văn Tuấn Anh	D1	Nam	15/10/1990	KTQT.D1-002	5.7	7.0	12.7	Đạt	
3	Lê Mai Hoàng Anh	D1	Nữ	04/06/1996	KTQT.D1-004	7.1	5.0	12.1	Đại học Osmania - Mỹ	
4	Trần Kim Chi	D1	Nữ	28/06/1997	KTQT.D1-005	5.0	5.0	10.0	Đại học Victoria - New Zealand	
5	Nguyễn Văn Dương	D1	Nam	06/12/1987	KTQT.D1-006	8.0	8.0	16.0	Đạt	
6	Trương Hồng Giang	D1	Nữ	27/10/1998	KTQT.D1-007	6.5	8.5	15.0	Ielts 7.0	
7	Nguyễn Hồng Hải	D1	Nam	23/04/1983	KTQT.D1-008	6.0	5.0	11.0	Đạt	
8	Phạm Trung Hiếu	D1	Nam	07/04/1985	KTQT.D1-009	6.6	5.0	11.6	Đạt	
9	Doãn Khánh Huyền	D1	Nữ	07/4/1998	KTQT.D1-011	7.8	5.0	12.8	Ielts 6.0	
10	Lê Nguyễn Khánh Linh	D1	Nữ	15/10/1997	KTQT.D1-012	7.7	7.0	14.7	Đạt	
11	Nguyễn Hoàng Long	D1	Nam	09/11/1989	KTQT.D1-013	5.0	5.0	10.0	Đại học Help - Anh	
12	Trần Duy Long	D1	Nam	05/08/1997	KTQT.D1-014	6.4	5.5	11.9	Đại học Victoria - New Zealand	
13	Nguyễn Vũ Nam	D1	Nam	24/09/1997	KTQT.D1-015	6.8	6.5	13.3	Đạt	
14	Dương Thùy Nga	D1	Nữ	08/11/1991	KTQT.D1-016	7.2	5.0	12.2	Đạt	
15	Nguyễn Khắc Sơn	D1	Nam	21/04/1988	KTQT.D1-017	6.3	5.0	11.3	Đạt	



16	Trần Minh Quang	D1	Nam	24/04/1998	KTQT.D1-018	8.1	9.0	17.1	Ielts 7.0	
17	Lê Thu Thủy	D1	Nữ	18/12/1997	KTQT.D1-019	6.6	6.0	12.6	Đạt	
18	Nguyễn Đức Trung	D1	Nam	13/12/1988	KTQT.D1-020	5.9	5.0	10.9	Đạt	

Danh sách gồm 18 người.

Người lập bảng



**Đỗ Thị Thanh Bình**

Hà Nội ngày tháng năm 2020  
**CHỦ TỊCH HĐQTS**  
  
  
**TS. Phạm Lan Dung**

